

Số: 08/CT-UBND

*Lai Châu, ngày 22 tháng 8 năm 2014*

**CHỈ THỊ**  
**Về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội**  
**5 năm 2016-2020**

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ thị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn tập trung xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 với các nhiệm vụ, nội dung chủ yếu sau:

**I. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020**

Ngày 14/5/2014, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 654/UBND-TH về việc chuẩn bị báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2011-2015 và xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020 (lần 2), đến nay hầu hết các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố đã xây dựng báo cáo và gửi về Sở Kế hoạch & Đầu tư để tổng hợp, còn lại một số đơn vị chưa có báo cáo, nhất là các báo cáo chuyên đề về thực hiện 04 Chương trình trọng điểm và phát triển 03 vùng kinh tế.

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn rà soát, đánh giá bổ sung hoàn chỉnh Báo cáo Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020 với nội dung chủ yếu sau:

**1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2011-2015:**

Nội dung đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm giai đoạn 2011-2015 thực hiện theo đề cương hướng dẫn tại Công văn số 654/UBND-TH ngày 14/5/2014 của UBND tỉnh.

**2. Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020:**

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2011-2015, dự báo bối cảnh tình hình thế giới, trong nước, trong tỉnh và những yếu tố thuận lợi, khó khăn, thách thức có khả năng ảnh hưởng đến tình hình thực

hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; UBND tỉnh định hướng một số nội dung về mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ phát triển các ngành, lĩnh vực như sau:

*a) Mục tiêu tổng quát Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020:*

Tiếp tục duy trì tốc độ và nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; cải thiện rõ rệt hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội; đẩy mạnh khai thác hợp lý, có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về cửa khẩu, tài nguyên thiên nhiên để phát triển các ngành kinh tế; tập trung giảm nghèo nhanh và bền vững; phát triển kinh tế gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia. Phấn đấu đến năm 2020, trở thành tỉnh có trình độ phát triển trung bình trong khu vực miền núi phía Bắc.

*b) Định hướng phát triển và các nhiệm vụ chủ yếu:*

- Thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành, lĩnh vực, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 3 đột phá chiến lược phát triển KT-XH 10 năm 2011-2020 về: (i) Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính; Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ; (ii) Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông, điện, trường lớp học, cơ sở vật chất ngành y tế,... và hạ tầng các đô thị, nhất là đô thị các huyện mới chia tách.

- Tiếp tục đổi mới, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn và tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, nhất là khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh tế hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa, bảo đảm cạnh tranh bình đẳng.

- Tăng cường nuôi dưỡng nguồn thu, tập trung xử lý tình trạng nợ đọng thuế, bảo đảm cân đối vĩ mô về thu chi ngân sách địa phương, lành mạnh hóa hệ thống tài chính; huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho phát triển nền kinh tế.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển giáo dục - đào tạo và phát triển mạnh khoa học - công nghệ; chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế.

Phát triển văn hóa, xã hội, thể thao, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy các di sản văn hóa dân tộc; tăng cường công tác thông tin, truyền thông; phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao để nâng cao thể chất người dân. Phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng; tập trung giảm nghèo bền vững; thực hiện các chính sách lao động, việc làm gắn với thị trường lao động. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Chủ trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; phát triển thanh niên.

- Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

- Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; kết hợp phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động tích cực hội nhập quốc tế, tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển.

## **II. YÊU CẦU XÂY DỰNG KH PHÁT TRIỂN KT-XH 5 NĂM 2016-2020:**

### **1. Những yêu cầu trong tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015**

Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2011-2015 phải bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu định hướng phát triển theo Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 16/7/2011 của HĐND tỉnh và Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm giai đoạn 2011-2015; trong đó cần làm rõ những kết quả đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu và các định hướng phát triển đề ra trên tất cả các lĩnh vực; các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện kế hoạch.

Việc tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2011-2015 phải huy động, phát huy được sự phối hợp của cả tổ chức bộ máy nhà nước, MTTQ và các đoàn thể, các cơ quan nghiên cứu khoa học, các hiệp hội, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh; phải bảo đảm tính khách quan, trung thực, đúng thực tiễn.

### **2. Những yêu cầu trong việc xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020**

- Việc xây dựng kế hoạch phải căn cứ vào: Quyết định 240/QĐ-TTg ngày 28/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lai Châu đến năm 2020; Quyết định số 1260-QĐ/TU ngày

19/7/2013 của Tỉnh ủy Lai Châu ban hành Đề án "Phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, đưa Lai Châu cơ bản ra khỏi tình trạng kém phát triển vào năm 2015 và trở thành tỉnh có trình độ phát triển trung bình khu vực miền núi phía Bắc vào năm 2020"; các Quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực được cấp có thẩm quyền phê duyệt và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp.

- Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020 của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện, thành phố phải phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của tỉnh, các quy hoạch phát triển; phù hợp với đặc điểm, trình độ phát triển của từng ngành, địa phương.

- Các mục tiêu, định hướng và giải pháp trong Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020 phải đảm bảo tính khả thi, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.

- Trong quá trình xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020, các sở, banh, ngành tinh, các huyện, thành phố cần tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan nghiên cứu, các đoàn thể, hiệp hội doanh nghiệp sản xuất và tiêu dùng, cộng đồng dân cư, các nhà tài trợ, các chuyên gia....

### **3. Kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm**

Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố lập dự toán kinh phí năm 2015 cho việc xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020, gửi về Sở Tài chính để tổng hợp.

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch thống nhất nội dung công việc, dự toán kinh phí, báo cáo UBND tỉnh cho ứng ngân sách địa phương năm 2014 để thực hiện.

## **III. PHÂN CÔNG VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH 5 NĂM 2016-2020**

### **1. Phân công thực hiện**

#### *1.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:*

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 trong tháng 8/2014.

- Phối hợp chặt chẽ với Cục Thống kê tỉnh và các sở, ngành liên quan, các huyện, thành phố tính toán các phương án tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Chủ trì tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020; tổ chức lấy ý kiến của cả tổ chức bộ máy nhà nước, MTTQ và các đoàn thể, các cơ quan nghiên cứu khoa học, các hiệp hội, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

#### *1.2. Sở Tài chính:*

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch & Đầu tư xây dựng các cân đối lớn về tài chính, thu chi ngân sách nhà nước, trong đó đảm bảo chi đầu tư phát triển trên tổng chi ngân sách nhà nước ở mức hợp lý, phấn đấu theo tinh thần Kết luận Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (Số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013).

Chủ trì, tổng hợp dự toán kinh phí của các đơn vị, bảo đảm kinh phí để xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020.

#### *1.3. Cục Thống kê tỉnh:*

- Trên cơ sở số liệu của Tổng cục Thống kê về kết quả rà soát, tính toán lại chỉ tiêu GDP và GRDP, Cục Thống kê tỉnh công bố số liệu về chỉ tiêu GRDP giai đoạn 2011-2013 của tỉnh cho các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện, thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện, thành phố dự ước số liệu GRDP cả năm 2014, dự kiến năm 2015 và cả giai đoạn 2011-2015 của tỉnh làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020.

#### *1.4. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố:*

- Xây dựng Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2011-2015 và kế hoạch 5 năm 2016-2020 của đơn vị mình, gửi về Sở Kế hoạch & Đầu tư để tổng hợp trước ngày 15/10/2014.

- Lập dự toán kinh phí trong năm 2015 của sở, ngành, các huyện, thành phố để xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020, gửi Sở Tài chính để tổng hợp.

*(Riêng các báo cáo chuyên để thực hiện 04 chương trình trọng điểm và 03 vùng kinh tế, UBND tỉnh đã phân công tại Công văn số 654/UBND-TH ngày 14/5/2014, yêu cầu các sở ngành được giao chủ trì nghiêm túc thực hiện, khẩn trương hoàn chỉnh báo cáo gửi về Sở Kế hoạch & Đầu tư để tổng hợp)*

## **II. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi khung hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020 đến các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố để làm căn cứ xây dựng kế hoạch trước ngày 30/8/2014;

- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố xây dựng hoàn chỉnh báo cáo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 gửi về sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trước ngày 15/10/2014.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, và gửi bản dự thảo lần 1 Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020 để lấy ý kiến tham gia của cả tổ chức bộ máy

nhà nước, MTTQ và các đoàn thể, các cơ quan nghiên cứu khoa học, các hiệp hội, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh trước ngày **25/10/2014**.

- Các đơn vị gửi ý kiến tham gia về Sở Kế hoạch & Đầu tư trước ngày **10/11/2014**.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020 báo cáo UBND tỉnh để kịp báo cáo Bộ Kế hoạch & Đầu tư trước **30/11/2014**.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

*Nơi nhận:*

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND Tỉnh (b/c);
- Các đ/c thành viên UBND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**

